|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 9/12/2022 | 9/12/2022 | 8/12/2022 | 9/12/2022 |
| 28/11/2022 | Tiết | 4 | 5 | 3 | 3 |
| Lớp | 9A | 9B | 9C | 9D |

...............................................................

**Tiết 28 - Bài 27: THỰC HÀNH QUAN SÁT THƯỜNG BIẾN**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức, kỹ năng:** Sau khi học xong bài này, học sinh:

***a) Kiến thức***

- Biết được một số thường biến phát sinh ở một số đối tượng thường gặp qua tranh, ảnh và mẫu vật sống.

- Hiểu được 1 số đột biến hình thái ở TV và phân biệt sự sai khác về hình thái của thân, lá, hoa, quả, hạt giữa thể lưỡng bội và thể đa bội trên tranh, ảnh.

- Vận dụng kiến thức để so sánh đột biến với thường biến.

***b. Kĩ năng:***

- Tiếp tục rèn và củng cố kĩ năng thu thập thông tin, xử lí tình huống, hoạt động nhóm...

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

***a. Các phẩm chất***

**-** Phát huy tính chăm chỉ, tự học, sống có tinh thần hợp tác và trách nhiệm trong công việc.

***b. Các năng lực chung***:

- Năng lực giao tiếp, tự học, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác

***c. Các năng lực chuyên biệt***

- Năng lực hiểu biết sinh học, nghiên cứu.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Tranh ảnh minh hoạ thường biến.

- Ảnh chụp thường biến.

- Mẫu vật:

+ Mầm khoai lang mọc trong tối và ngoài sáng.

+ 1 thân cây rau dừa nước từ mô đất bò xuống ven bờ và trải trên mặt nước.

**2. Học sinh**

- Đồ dùng học tập, giấy nháp

- Một số tranh ảnh mẫu vật sưu tầm khác về thường biến.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. Hoạt động khởi động (4 phút)**

- Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh.

**B. Hoạt động hỡnh thành kiến thức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | | |
| **HOẠT ĐỘNG 1**  ***Nhận biết một số thường biến (15 phút)*** | | | |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh, ảnh, mẫu vật các đối tượng và:  + Nhận biết thường biến phát sinh dưới ảnh hưởng của ngoại cảnh.  + Nêu các nhân tố tác động gây thường biến.  - GV luyện kỹ năng quan sát tranh, mẫu vật cho HS yếu, kém (nếu có)  - GV chốt đáp án. | - HS quan sát kĩ các tranh, ảnh và mẫu vật: Mầm khoai lang, cây rau dừa nước.  - Thảo luận nhóm (4HS/ nhóm) trong 5 phút, ghi kết quả vào bảng báo cáo thu hoạch.  - Đại diện nhóm trình bày. | | |
| **\* Kết luận**  **I. Yêu cầu bài thực hành**  **II.Nội dung**  1. Nhận biết thường biến | | | |
| **Đối tượng Điều kiện môi trường Kiểu hình tương ứng Nhân tố tác động**  1. Mầm khoai*- Có ánh sáng - Mầm lá có màu xanh - Ánh sáng*  *- Trong tối* *- Mầm lá có màu vàng*  2. Cây rau dừa nước  *- Trên cạn - Thân lá nhỏ - Độ ẩm*  *- Ven bờ - Thân lá lớn*  *- Trên mặt nước - Thân lá lớn hơn, rễ biến thành phao.*  3. Cây mạ*- Trong bóng tối - Thân lá màu vàng nhạt. - Ánh sáng*  *- Ngoài sáng**- Thân lá có màu xanh* | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 2**  ***Phân biệt thường biến và đột biến (10 phút)*** | | | |
| - GV hướng dẫn HS quan sát trên đối tượng lá cây mạ mọc ven bờ và trong ruộng, thảo luận:  - Sự sai khác giữa 2 cây mạ mọc ở 2 vị trí khác nhau ở vụ thứ 1 thuộc thế hệ nào?  - Các cây lúa được gieo từ hạt của 2 cây trên có khác nhau không? Rút ra kết luận gì?  - Tại sao cây mạ ở ven bờ phát triển không tốt bằng cây mạ trong ruộng?  - GV yêu cầu HS phân biệt thường biến và đột biến. | | - Các nhóm quan sát tranh, thảo luận nhóm bàn trong 3 phút và nêu được:  + 2 cây mạ thuộc thế hệ thứ 1 (biến dị trong đời cá thể)  + Con của chúng giống nhau (biến dị không di truyền)  + Do điều kiện dinh dưỡng khác nhau.  - 1 vài HS trình bày, lớp nhận xét, bổ sung. | |
| **\* Kết luận**  2. Phân biệt thường biến và đột biến | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 3**  ***Nhận biết ảnh hưởng của môi trường***  ***đối với tính trạng số lượng và tính trạng chất lượng (8 phút)*** | | | |
| - GV yêu cầu HS quan sát ảnh 2 luống su hào của cùng 1 giống, nhưng có điều kiện chăm sóc khác nhau.  - Hình dạng củ su hào ở 2 luống khác nhau như thế nào?  - Rút ra nhận xét.  - Nhận xét: tính trạng chất lượng phụ thuộc kiểu gen, tính trạng số lượng phụ thuộc điều kiện sống. | | | - HS nêu được:  + Hình dạng giống nhau (tính trạng chất lượng).  + Chăm sóc tốt ⭢ củ to. Chăm sóc không tốt ⭢ củ nhỏ (tính trạng số lượng) |
| **\*Kết luận**  3. Ảnh hưởng của môi trường đối với tính trạng số lượng và tính trạng chất lượng | | | |

**C. Hoạt động luyện tập (4 phút)**

- GV nhận xét chung về tinh thần, kết quả giờ thực hành.

- Căn cứ vào phần trình bày của HS qua thao tác thực hành, báo cáo thu hoạh để đánh giá điểm.

Biểu điểm: + Đảm bảo thời gian: 1 điểm

+ Vệ sinh xong sau khi thực hành: 1 điểm

+ Thao tác thực hành: 5 điểm

+ Kết quả ( thể hiện qua báo cáo thu hoạch: 3 điểm

- GV nhận xét tinh thần, thái độ thực hành của các nhóm.

- Nhận xét chung kết quả giờ thực hành.

**D. Hoạt động vận dụng (2ph)**

? So sánh các dạng đột biến và thường biến.

**E. Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2ph)**

- Viết báo cáo thu hoạch.

- Đọc trước bài 28 “ Các phương pháp nghiên cứu di truyền người”

+ Nghiên cứu phả hệ: mục đích, cách tiến hành.

+ Nghiên cứu trẻ đồng sinh: phân biệt trẻ sinh đôi cùng trứng và sinh đôi khác trứng.

**IV. PHỤ LỤC**